

Bản án số: 39/2024/HS-ST

Ngày: 21/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Khải;

Bà Nguyễn Thị Tường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hà, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:

Ông Dương Quyền, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Duy B, sinh ngày 01/01/1980 tại Tiền Giang (tên gọi khác: N); nơi cư trú: số B, khu phố H, Phường M, thành phố G, tỉnh Tiền Giang; thẻ CCCD số: 082080017760; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 9/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông: Nguyễn Duy K và bà Đỗ Thị Hoàng L; vợ: Nguyễn Thị Thu H, con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2023.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Luật sư Bùi Lưu L, Văn phòng Luật sư L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang.

*** Bị hại: Nguyễn Tấn C, sinh năm 1988 (chết)**

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1992;

Địa chỉ: số M, Phường M, thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Nguyễn Duy K, sinh năm 1956;

Địa chỉ: số B, Phường M, thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

- Nguyễn Thị Xuân H1, sinh năm 1973;

Địa chỉ: số M đường số M, Phường H, thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

** Người làm chứng:*

- Trần Thị Thanh P, sinh năm 1980;

Địa chỉ: số N đường số M, Phường H, thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

- Nguyễn Tấn H2, sinh năm 1960;

Địa chỉ: số N, Phường M, thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

- Nguyễn Duy L1, sinh năm 1978;

Địa chỉ: số B, Phường M, thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

(Bị cáo Nguyễn Duy B, luật sư Bùi Lưu L, bà Nguyễn Thị Xuân H1, ông Nguyễn Duy K, bà Trần Thị Thanh P, ông Nguyễn Tấn H2 có mặt; bà Nguyễn Thị Thùy T, ông Nguyễn Duy L1 vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Tấn C, sinh năm 1974, nơi thường trú: Khu phố M, Phường H, thị xã G, tỉnh Tiền Giang sống như vợ chồng với bà Nguyễn Thị Xuân H1, sinh năm 1973 tại địa chỉ số M, đường M, khu phố N, phường H, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Khoảng tháng 10/2023, Nguyễn Duy B đến nhà bà H1 ở nhờ (B kêu bà H1 bằng cô ruột) nên bà H1 dọn đến nhà ông C tại địa chỉ Khu phố M, Phường H, thị xã G để ở. Ông C không muốn cho B ở nhờ nhà bà H1, có ý muốn đuổi đi nên hai bên đã xảy ra mâu thuẫn cự cãi, ông C nhiều lần đánh B nhưng được bà H1 can ngăn. B không báo chính quyền địa phương do sợ bà H1 buồn.

Khoảng hơn 20 giờ 00 phút, ngày 06/11/2023, sau khi đi nhậu ở nhà bạn về nhà, ông C gây sự và có lời lẽ lớn tiếng với bà H1 vì để cho B ở nhờ. Sau đó, ông C cầm ống tuýp sắt tròn nói với bà H1 là đi tìm B để đánh. Bà H1 thấy vậy nên điện thoại cho B, kêu B đóng cửa vì ông C đang qua tìm B đánh.

Khoảng 20 giờ 40 phút, cùng ngày, ông C đến nhà B số M, đường M, khu phố N, phường H, thị xã G, tỉnh Tiền Giang, ông C kêu B mở cửa nhưng B không mở nên ông C leo rào vào nhà, đến giật bung cửa chính ngôi nhà. Khi thấy B đứng trong nhà, ông C chửi và dùng ống tuýp sắt đuổi đánh B trúng vào lưng, vai và đầu. Bị ông C đánh, B chạy ra nhà sau lấy 02 (hai) con dao cầm trên 2 tay. B dùng tay phải cầm dao loại dao (cán bằng nhựa màu đen, kích thước (13x3,5x2) cm, lưỡi dao bằng kim loại đẹp nhọn màu đen trắng, kích thước rộng 2,5cm đâm liên tiếp vào vùng cổ ông Nguyễn Tấn C 2 đến 3 cái. Hậu quả: ông C tử vong trên đường đi cấp cứu do vết thương đứt tĩnh mạch

cảnh, đứt thanh - khí quản, mất máu cấp.

* Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 23 giờ 05 phút, ngày 06/11/2023, ghi nhận: sự việc xảy ra tại số M, đường M, khu phố N, phường H, thị xã G, tỉnh Tiền Giang, được xác định như sau:

Hướng Đông, Tây, Nam giáp nhà dân.

Hướng Bắc giáp đường bê tông rộng trung bình 2m chạy theo hướng Đông Tây.

Tại vị trí trước cổng rào nhà có một xe mô tô 63F6 4529, trên yên xe và hong xe có vết màu đỏ nghi máu diện rộng (80x28)cm. Cổng rào bằng kim loại, cao 2,1m, rộng 1,4m, cửa đang trong trạng thái mở. Sắt cửa rào hướng vào nhà có một đoạn kim loại dài 1,2m, đường kính tròn 02cm, rỗng ruột. Từ cửa rào vô hành lang cửa chính nhà số M, trên nền nhà có vết màu đỏ nghi máu dạng vũng diện rộng (3,6x3)m. Cách cổng rào 20cm về phía Nam có một cán nhựa màu đen kích thước (13x3,5x2)cm; cách cán nhựa màu đen 1,7m về phía Nam, cách vách tường phía Tây 0,9m trên nền hành lang có một đoạn kim loại dẹp, nhọn, màu đen trắng, rộng 2,5cm, trên đoạn kim loại có dính vết màu đỏ nghi máu. Trên tường và cửa có dính nhiều vết màu đỏ nghi máu dạng tia. Bên trong nhà các vật dụng bình thường.

Tại vị trí sát tường rào phía Đông, cách cửa chính 3m có một con dao kim loại cán nhựa, đen, dài 31cm, kích thước (12,5x3,5x2)cm, phần lưỡi dao nhọn màu đen trắng, rộng 3,8cm.

Từ cửa rào về phía Tây 8,5m trên đường bê tông có một cái nón vải màu đen trắng, cũ có ghi chữ “Jeep” kích thước (28,2x19)cm, cạnh cái nón có một chiếc dép nhựa màu đen bên phải có ghi chữ ASIA, kích thước (25,5x10x8,5)cm, có dính vết màu đỏ nghi máu; cách chiếc dép phải 2,8m về phía Tây Bắc có chiếc dép trái cùng loại, có dính vết màu đỏ nghi máu;

Cách cửa rào 9m về phía Tây, có vùng màu đỏ nghi máu diện rộng (1,6x0,8)m.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 80/KLGĐTT-PC09, ngày 13/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang xác định nguyên nhân tử vong tử thi Nguyễn Tấn C:

1- Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm:

+ Vùng cổ, tay có vết thương, bờ mép vết thương sắc nhọn. Tay, chân có vết sây sát da.

+ Bầm tụ máu tổ chức dưới da vùng cổ.

+ Đứt tĩnh mạch và thanh- khí quản.

- Kết quả xét nghiệm: Mẫu máu được nêp phong gửi giám định có tìm thấy thành phần Ethanol, nồng độ Ethanol là 55,96679mg/100ml máu.

2- Kết luận: Kết luận nguyên nhân chết: mất máu cấp do vết thương đứt tĩnh mạch, đứt thanh- khí quản.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 25-2024/KLTTCT-TTPY, ngày 17/01/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang đối với Nguyễn Duy B, kết luận:

1- Các kết quả chính:

- Sẹo vết thương vùng cằm.

- Hai sẹo vết thương vùng hông lưng trái.

- Sây sát da 1/3 trên sau cẳng tay trái để lại vết biến đổi sắc tố da.

2- Kết luận:

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Duy B là 07% (Bảy phần trăm).

- Kết luận khác: Xác định vật gây thương tích: Sẹo vết thương vùng cằm. Hai sẹo vết thương vùng hông lưng trái. Sây sát da 1/3 trên sau cẳng tay trái để lại vết biến đổi sắc tố da. Thương tích do vật tày gây ra.

* Tại Bản kết luận giám định số 7411/KL- KTHS, ngày 23/12/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Dấu vết nghi máu (ký hiệu M1); Dấu vết dính trên cán dao và lưỡi dao (ký hiệu M4) là máu người, của cùng một nam giới. Kiểu gen của nam giới này trùng với kiểu gen của Nguyễn Tấn C.

- Dấu vết nghi máu (ký hiệu M2); Dấu vết dính trên con dao (ký hiệu M5) gửi giám định là máu người. Phân tích được kiểu gen không hoàn chỉnh từ mẫu máu này do dấu vết kém nên không truy nguyên được cá thể.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Duy B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện gia đình bị hại xin bãi nại cho bị cáo. Đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường khắc phục trách nhiệm dân sự.

Bị cáo Nguyễn Duy B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

* Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang thu giữ:

Qua khám nghiệm hiện trường thu giữ:

+ Thu đoạn kim loại ở cửa rào.

+ Thu cán nhựa màu đen và đoạn kim loại trước hành lang.

+ Thu con dao tại vách tường rào phía Đông.

* Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp bị hại Nguyễn Tấn C không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSTG-P2 ngày 15 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy B về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy B phạm tội “Giết người”, xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 năm tù; áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 cán dao bằng nhựa màu đen (gãy lưỡi) có kích thước 13cm x 3,5cm x 2cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu đen trắng rộng 2,5cm, dẹp nhọn; 01 con dao bằng kim loại, cán nhựa màu đen dài 31cm, cán nhựa kích thước 12,5cm x 3,5cm x 2 cm, lưỡi dao màu đen, trắng rộng 3,8cm; 01 đoạn kim loại dài 1,2m, đường kính 02cm, rỗng ruột.

Ý kiến bào chữa của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất tội danh Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo bị tổn thương cơ thể do bị hại gây ra 07%, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, có thân nhân là người có công với cách mạng, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế, nuôi con nhỏ, có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin giảm nhẹ hình phạt để sớm đoàn tụ gia đình, nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, do vậy hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 06/11/2023, bà Nguyễn Thị Xuân H1 gọi điện thoại cho bị cáo B thông tin việc ông Nguyễn Tấn C cầm tuýp sắt tìm bị cáo B để đánh và kêu bị cáo đóng cửa nhà lại. Khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, ông C đến nhà bà H1 tại số M đường M, khu phố N, Phường H, thị xã G (nay là thành phố G), tỉnh Tiền Giang kêu B mở cửa nhưng B không mở, sau đó ông C leo rào, giật bung cửa chính vào nhà dùng tuýp sắt dài 1,2m, đường kính 02cm mang theo đánh vào lưng, vai và đầu của B gây thương tích 07%. Bị ông C đánh, bị cáo B chạy ra nhà sau lấy 02 con dao, tay phải cầm 01 con dao (cán nhựa màu đen kích thước 13cm x 3,5cm x 2cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen trắng rộng 2,5cm) đâm liên tiếp vào vùng cổ của ông C từ 2 đến 3 cái. Hậu quả, ông C tử vong do mất máu cấp do vết thương đứt tĩnh mạch cảnh, đứt thanh - khí quản.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Duy B phạm tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn, xâm phạm tính mạng con người, gây ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc dùng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu của bị hại là gây nguy hiểm cho tính mạng nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm thỏa mãn cơn tức giận, gây ra cái chết của bị hại. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc để cải tạo bị cáo và nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tố tụng bị cáo có ý thức thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình thể hiện sự ăn năn hối cải, nguyên nhân phạm tội là do bị hại đã dùng hung khí nguy hiểm đánh vào lưng và đầu của bị cáo nên thuộc trường hợp phạm tội trong trạng thái bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra, bị cáo nhờ gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, e, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại và không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại, bị cáo có ông nội là người có công cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng, không có.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các

tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo tốt đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cán dao bằng nhựa màu đen (gãy lưỡi) có kích thước 13cm x 3,5cm x 2cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu đen trắng rộng 2,5cm, dẹp nhọn; 01 con dao bằng kim loại, cán nhựa màu đen dài 31cm, cán nhựa kích thước 12,5cm x 3,5cm x 2 cm, lưỡi dao màu đen, trắng rộng 3,8cm; 01 đoạn kim loại dài 1,2m, đường kính 02cm, rỗng ruột. Xét thấy, đây là công cụ mà bị cáo sử dụng phạm tội, bị hại dùng gây thương tích cho bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo có nhờ gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng, nhưng gia đình bị hại tự nguyện nhận số tiền 3.000.000 đồng vì hoàn cảnh gia đình của bị cáo thuộc trường hợp khó khăn về kinh tế, và không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản thiệt hại khác.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[4]. Xét ý kiến bào chữa của Luật sư là có căn cứ chấp nhận một phần như đã phân tích trên.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang là có căn cứ một phần về tội danh, về xử lý vật chứng. Riêng về hình phạt, như nhận định trên, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là nghiêm khắc đối với bị cáo, do vậy cần giảm nhẹ cho bị cáo mức hình phạt khi xem xét quyết định hình phạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy B (N) phạm tội “Giết người”.
2. Áp dụng khoản 2 Điều 123; khoản 1 Điều 50; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy B 07 năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 07/11/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 cán dao bằng nhựa màu đen (gãy lưỡi) có kích thước 13cm x 3,5cm x 2cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu đen trắng rộng 2,5cm, dẹp nhọn; 01 con dao bằng kim loại, cán nhựa màu đen dài 31cm, cán nhựa kích thước 12,5cm x 3,5cm x 2 cm, lưỡi dao màu đen, trắng rộng 3,8cm; 01 đoạn kim loại dài 1,2m,

đường kính 02cm, rỗng ruột (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang).

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 3.000.000 đồng.

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo Nguyễn Duy B, bà Nguyễn Thị Xuân H1, ông Nguyễn Duy K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Thùy T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Tiền Giang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tiền Giang;
- Bộ phận thi hành án phạt tù;
- CTHADS tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Lê Huy